

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023

Thực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Thực hiện Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 23/10/2023 của UBND thị xã Đông Hòa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023.

UBND phường Hòa Hiệp Trung xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo tại thời điểm cuối năm 2023 trên địa bàn phường theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2024.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là công việc thường xuyên, nhằm đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo trong năm, cũng như xác định số hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, hộ nghèo phát sinh mới, hộ cận nghèo phát sinh mới và hộ tái nghèo, tái cận nghèo làm cơ sở để thực hiện chính sách giảm nghèo cho năm tiếp theo. Do vậy yêu cầu các ban ngành đoàn thể có liên quan và 8 khu phố xem đây là nhiệm vụ thường xuyên và đưa vào kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện.

- Phải được tiến hành từ khu phố đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của các ban, ngành và của người dân. Quá trình thực hiện cần tuân thủ đầy đủ quy trình được quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và phương pháp rà soát theo hướng dẫn của tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021, Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Kết quả rà soát phản ánh trung thực tình hình đời sống nhân dân và thực trạng hộ nghèo của địa phương; tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương. Làm cơ sở để thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên trong công tác tổ chức điều tra, rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn phường, phân công cán bộ theo dõi, phối hợp chặt chẽ trong công tác rà soát, giám sát, đảm bảo chính xác, công bằng, không sai, không sót và thực hiện đúng tiến độ.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo để phục vụ công tác quản lý và thực hiện các chính sách đối với hộ nghèo và hộ cận nghèo.

II. ĐỐI TƯỢNG, QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP

1. Đối tượng và phạm vi rà soát:

a) Đối tượng rà soát:

- Hộ nghèo và hộ cận nghèo cuối năm 2023
- Hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới.

b) Phạm vi rà soát: 8 khu phố trên địa bàn phường.

2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Bước 1: Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát.

Bước 2: Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình.

Bước 3: Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát.

Bước 4: Niêm yết, thông báo công khai tại nhà văn hóa các khu phố và trụ sở UBND phường.

Bước 5: Báo cáo, xin ý kiến chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.

Bước 6: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

Bước 7: Báo cáo kết quả.

Lưu ý: Cập nhập đầy đủ thông tin hộ gia đình, nhất là xác định số định danh để đảm bảo chính xác đầy đủ thông tin thành viên của hộ gia đình. Sau khi hoàn

thành công tác điều tra UBND phường cập nhập bổ sung, điều chỉnh thông tin quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên file Excel, in sổ bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo của phường để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

3. Phương pháp rà soát

- Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phỏng vấn trực tiếp tại hộ gia đình để thu thập đầy đủ thông tin về hộ, bao gồm chủ hộ, địa điểm nơi cư trú, đặc điểm của từng thành viên trong hộ, đối tượng ưu tiên, khu vực, nhà ở, các nhu cầu hỗ trợ cần thiết đối với hộ gia đình.

- Lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú để khẳng định các thông tin đã thu thập từ hộ gia đình, khẳng định về danh sách hộ nghèo và hộ cận nghèo của từng khu phố thông qua việc niêm yết công khai, tuyên truyền trên hệ thống truyền thông phường.

- Sử dụng các phương pháp tính toán, thống kê để xác định tỷ lệ hộ nghèo của từng khu phố và toàn phường.

III. TIÊU CHÍ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí hộ nghèo

- *Khu vực thành thị:* Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

2. Tiêu chí hộ cận nghèo

- *Khu vực thành thị:* là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

3. Các chỉ tiêu dịch vụ xã hội cơ bản (06 dịch vụ) gồm: Giáo dục, Y tế, nhà ở, việc làm, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Từ ngày 25/10 - 26/10/2023: Tham gia lớp tập huấn và xây dựng kế hoạch, thành lập BCĐ điều tra, tổ điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023.

- Ngày 27/10/2023: Tổ chức Hội nghị triển khai công tác điều tra, rà soát hộ nghèo 2023.

- Từ ngày 28/10 - 29/10/2023: Điều tra viên phối hợp khu phố hoàn thành việc lập danh sách hộ gia đình cần rà soát. Cụ thể:

+ Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023.

+ Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo mẫu số 01.

- Từ ngày 30/10 - 15/11/2023: Hoàn thành công tác rà soát. Ban chỉ đạo báo cáo kết quả sơ bộ kết quả rà soát cho Ban chỉ đạo rà soát thị xã.

- Từ ngày 16/11 - 26/11/2023: Tổ chức bình xét tại khu phố tiến hành niêm yết công khai danh sách và báo cáo xin ý kiến thẩm định của UBND thị xã.

- Từ ngày 27/11 - 05/12/2023: Ra quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2023.

- Từ ngày 06/12 - 11/12/2023: Hoàn thành phiếu điều tra, tiến hành nghiệm thu phiếu rà soát theo lịch UBND thị xã thông báo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn hóa xã hội phường:

- Thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường và triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo đúng quy trình tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phương pháp điều tra, rà soát theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; nội dung và tiến độ thực hiện theo Kế hoạch của UBND thị xã.

- Theo dõi đôn đốc quá trình diễn ra cuộc rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn phường, nắm bắt và phản ánh kịp thời khó khăn vướng mắc trong quá trình điều tra, rà soát và tổng hợp báo cáo cho UBND phường kịp thời có hướng chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng đề ra.

- Cung cấp thông tin đầy đủ danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nghèo phát sinh mới và hộ thoát nghèo trên hệ thống truyền thanh trước khi tổng hợp báo cáo UBND thị xã.

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo cho Ban chỉ đạo điều tra cấp thị xã theo đúng tiến độ.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định của thị xã, tham mưu UBND phường ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo của địa phương.

- Cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, in sổ bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo bao gồm chủ hộ và thành viên hộ để thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phối hợp đài truyền thanh thực hiện công tác tuyên truyền, giúp người dân hiểu được mục đích ý nghĩa của cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, phát huy tinh thần làm chủ, có trách nhiệm tham gia và giám sát trong công tác rà soát.

- Thực hiện niêm yết công khai dân chủ trong quá trình bình xét công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Phụ trách điều tra chính: Cụ thể:

* ĐTV: Lê Thị Thu Huyền – phụ trách: Phú Hiệp 1, Phú Hiệp 3.

* ĐTV: Nguyễn Thị Kiên – phụ trách: Phú Hiệp 2, Phú Hòa.

* ĐTV: Huỳnh Thị Thu Nguyệt – phụ trách: Phú Thọ, Phú Thọ 3.

* ĐTV: Nguyễn Thị Thu Duyên - phụ trách: Phú Thọ 1, Phú Thọ 2.

Tổ điều tra có trách nhiệm: Kiểm tra, rà soát, đánh giá xác định chính xác, đúng bản chất hộ gia đình rà soát, tuyệt đối không để diễn ra tình trạng tách hộ già yếu, người cao tuổi, sống riêng lẻ một khẩu để xét hộ nghèo. Kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng nghèo, tình hình đời sống nhân dân, tỷ lệ hộ nghèo của phường; rà soát bổ sung, điều chỉnh thành viên hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Tổng hợp kết quả điều tra báo cáo UBND phường đúng tiến độ.

2. Đài truyền thanh:

Xây dựng kế hoạch, viết tin bài và thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đợt rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để người dân hiểu được mục đích ý nghĩa của cuộc rà soát;

3. Các ban ngành đoàn thể:

Theo chức năng và nhiệm vụ của ngành, tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, vận động hội viên tích cực tham gia theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo nhất là ở khu phố.

Tham gia các buổi họp bình xét kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 ở khu phố theo sự phân công phụ trách địa bàn.

4. Trưởng 8 khu phố: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và trưởng, phó khu phố trong công tác điều tra, rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo. Kiểm tra rà soát đánh giá xác định chính xác đúng bản chất hộ gia đình điều tra, tuyệt đối không để diễn ra tình trạng tách hộ già yếu, người cao tuổi, sống riêng lẻ một khẩu để xét hộ nghèo. Rà soát bổ sung hoặc cắt thành viên hộ gia đình nghèo, cận nghèo có biến động kịp thời và chính xác.

Chủ động phối hợp điều tra viên lập danh sách nhận dạng nhanh hộ gia đình vào phiếu A (phụ lục II), lên danh sách hộ gia đình cần rà soát (theo phụ lục 01)

đảm bảo đúng đối tượng. Chịu trách nhiệm trước UBND phường về danh sách đã lập. Phối hợp điều tra viên khảo sát tại hộ gia đình. Tổ chức hội nghị bình xét ở khu phố, đảm bảo tính công khai, dân chủ, có sự tham gia của người dân.

Tiến hành niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo tại nhà Văn hóa khu phố theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 của UBND phường Hòa Hiệp Trung. Yêu cầu các ban ngành đoàn thể có liên quan và 8 khu phố tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc phát sinh, báo cáo về UBND phường (qua bộ phận văn hóa xã hội) để tham mưu xem xét giải quyết kịp thời, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB&XH thị xã;
- TT Đảng ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- BCĐ, TGV ĐT HN, CN 2023 phường;
- 8 khu phố;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Trí